

## **THÔNG BÁO**

### **Về việc lựa chọn đơn vị chủ trì liên kết thực hiện dự án dược liệu quý**

Căn cứ vào Kế hoạch số 232/KH-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện A Lưới về việc Triển khai nội dung “Đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2022 - 2025 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Thông tư số 10/2022/TT-BYT ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn triển khai nội dung đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I từ năm 2021 đến năm 2025;

Ủy ban nhân dân huyện A Lưới thông báo lựa chọn đơn vị chủ trì liên kết triển khai thực hiện dự án dược liệu: “Đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2022 - 2025 và định hướng đến năm 2030 để các tổ chức, cá nhân biết tham gia tuyển chọn theo quy định hiện hành.

### **I. TÊN DỰ ÁN**

Đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2022 - 2025 và định hướng đến năm 2030 tại huyện A Lưới.

### **II. MỤC TIÊU, YÊU CẦU**

#### **1. Mục tiêu**

##### **a) Mục tiêu chung**

Hình thành hệ thống chuỗi giá trị phát triển dược liệu quý; hình thành ý thức nuôi trồng dược liệu theo chuỗi giá trị và bảo tồn nguồn gen dược liệu đảm bảo các quy trình và tiêu chuẩn quản lý chất lượng, kết hợp bảo vệ và phát triển rừng bền vững.

##### **b) Mục tiêu cụ thể**

- Hình thành hệ thống “chuỗi giá trị” phát triển dược liệu quý vùng dân tộc thiểu số và miền núi, đảm bảo các quy trình và tiêu chuẩn quản lý chất lượng góp phần đảm bảo đầu ra sản phẩm dược liệu sản xuất trong vùng và tăng thu nhập ổn định cho đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi trong khu vực triển khai dự án.

- Hình thành ý thức bảo tồn nguồn gen dược liệu, bảo vệ và phát triển rừng đảm bảo phát triển bền vững.

- Ứng dụng công nghệ thông tin xây dựng hệ thống kết nối chuỗi giá trị dược liệu và sản phẩm từ dược liệu được quản lý nguồn gốc, xuất xứ chất lượng và xúc tiến thương mại điện tử cho mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào các dân tộc thiểu số và miền núi.

## **2. Yêu cầu**

- Chương trình đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2022 - 2025 và định hướng đến năm 2030 tạo điều kiện phát huy tối đa những lợi thế về vị trí địa lý, kinh tế của địa phương; quản lý, sử dụng nguồn lực đảm bảo đúng mục tiêu, đối tượng và phù hợp với tình hình thực tế của huyện A Lưới, đúng theo quy định. Nhà nước đóng vai trò định hướng, ban hành các chính sách, cơ chế hỗ trợ, các hoạt động cụ thể do cộng đồng thôn, xã, người dân bàn bạc dân chủ, quyết định và tổ chức thực hiện.

- Thực hiện có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giai đoạn 2021 - 2025 theo Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội; Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ, có sự gắn kết, phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, ban, đơn vị liên quan, UBND các xã, nội dung đảm bảo không chồng chéo, trùng lặp với các chương trình khác.

## **III. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

- Dự án dược liệu quý được hỗ trợ từ vốn ngân sách nhà nước phải đáp ứng điều kiện hỗ trợ theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

- Cơ sở sản xuất, kinh doanh nơi triển khai thực hiện dự án được hỗ trợ theo nội dung sau đây:

a) Hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng vùng nguyên liệu, ưu tiên hỗ trợ các dự án nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân sinh sống trên địa bàn thực hiện dự án để hình thành vùng nguyên liệu.

b) Hỗ trợ đầu tư các khu, vùng nuôi trồng dược liệu ứng dụng công nghệ cao để xây dựng cơ sở hạ tầng, thiết bị và xử lý môi trường.

c) Hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng, đường giao thông kết nối đạt chuẩn cấp V miền núi, hệ thống điện, cấp thoát nước để phục vụ dự án phát triển vùng nguyên liệu.

d) Hỗ trợ kinh phí đầu tư để cải tạo xây dựng cơ sở chế biến dược liệu quý để xây dựng cơ sở hạ tầng về xử lý chất thải, giao thông, điện nước, nhà xưởng và mua thiết bị trong hàng rào dự án.

đ) Hỗ trợ kinh phí đầu tư xây dựng cơ sở bảo quản dược liệu quý gồm sấy, chiếu xạ, khử trùng, đông lạnh, bảo quản sinh học, hạ tầng về giao thông, điện, nước, xử lý chất thải, nhà xưởng và thiết bị.

e) Hỗ trợ doanh nghiệp trực tiếp đào tạo nghề cho lao động tại chỗ, trong đó sử dụng lao động ít nhất 50 % người đồng bào dân tộc thiểu số.

g) Hỗ trợ chi phí quảng cáo, xây dựng thương hiệu sản phẩm chủ lực quốc gia và cấp tỉnh.

h) Hỗ trợ kinh phí thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học, mua bản quyền công nghệ, mua công nghệ hoặc mua kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ để tạo ra sản phẩm mới, cải tiến công nghệ, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, tiết kiệm nguyên liệu, nhiên liệu, tiết kiệm năng lượng.

i) Hỗ trợ chi phí chuyển giao, ứng dụng khoa học kỹ thuật mới, áp dụng quy trình kỹ thuật và quản lý chất lượng đồng bộ theo chuỗi.

k) Hỗ trợ giống, vật tư, bao bì, nhãn mác sản phẩm tối đa không quá 03 vụ hoặc 03 chu kỳ sản xuất, khai thác sản phẩm.

l) Hỗ trợ chi phí sản xuất giống gốc và chi phí sản xuất giống thương phẩm đối với các dự án Trung tâm nhân giống ứng dụng công nghệ cao.

- Mức hỗ trợ, phương thức hỗ trợ thực hiện dự án dược liệu quý từ vốn ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 21 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP.

- Mức chi hỗ trợ cho các dự án dược liệu quý sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp của ngân sách nhà nước thực hiện theo Điều 13 Thông tư số 15/2022/TT-BTC.

- Chính sách tín dụng ưu đãi cho dự án dược liệu quý được thực hiện theo quy định tại các điều từ Điều 26 đến Điều 31 Nghị định số 28/2022/NĐ-CP.

- Phương án vay vốn, hồ sơ vay vốn, quy trình thủ tục vay vốn tín dụng ưu đãi đối với từng dự án và cơ sở sản xuất, kinh doanh tham gia vào dự án thực hiện theo hướng dẫn của Ngân hàng Chính sách xã hội và các quy định về tín dụng khác.

#### **IV. ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT**

##### **1. Đối tượng cây dược liệu quý**

Việc lựa chọn cây dược liệu để triển khai thực hiện dự án dược liệu quý đáp ứng yêu cầu sau:

- Thuộc danh mục dược liệu có giá trị y tế và kinh tế cao tại Quyết định số 3657/QĐ-BYT ngày 20 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành danh mục 100 dược liệu có giá trị y tế và kinh tế cao để tập trung phát triển giai đoạn 2020 - 2030.

- Phù hợp với điều kiện sinh trưởng phát triển tại địa phương, cho năng suất, chất lượng cao.

- Ưu tiên bảo tồn phát triển cây dược liệu tại địa phương, thuộc danh mục cây dược liệu quý, hiếm, đặc hữu theo quy định của Bộ Y tế.

## **2. Tiêu chuẩn kỹ thuật**

- Dược liệu được nuôi trồng phải đáp ứng nguyên tắc, tiêu chuẩn thực hành tốt nuôi trồng, thu hái dược liệu và khai thác dược liệu tự nhiên được quy định tại Thông tư số 19/2019/TT-BYT ngày 30 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định Thực hành tốt nuôi trồng, thu hái dược liệu và các nguyên tắc, tiêu chuẩn khai thác dược liệu tự nhiên.

- Cơ sở chế biến, sản xuất dược liệu phải đáp ứng nguyên tắc, tiêu chuẩn thực hành tốt sản xuất thuốc, nguyên liệu làm thuốc theo quy định tại Thông tư số 35/2018/TT-BYT ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư quy định về Thực hành tốt sản xuất thuốc, nguyên liệu làm thuốc.

- Cơ sở bảo quản dược liệu phải đáp ứng nguyên tắc, tiêu chuẩn thực hành tốt bảo quản dược liệu, vị thuốc cổ truyền quy định tại Thông tư số 36/2018/TT-BYT ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư quy định về Thực hành tốt bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc.

- Dự án dược liệu quý ứng dụng công nghệ cao là dự án đáp ứng tiêu chí theo Quyết định số 34/2019/QĐ-TTg ngày 18 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ Quy định tiêu chí xác định dự án, phương án sản xuất kinh doanh ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp và bổ sung Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển ban hành kèm theo Quyết định số 66/2014/QĐ-TTg ngày 25 tháng 11 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển và Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển.

## **V. ĐỊA ĐIỂM, DIỆN TÍCH TRIỂN KHAI**

**1. Địa điểm triển khai:** Xã Quảng Nhâm, xã Hồng Bắc và xã A Roàng, huyện A Lưới, Thừa Thiên Huế.

### **2. Diện tích triển khai**

- Tổng diện tích triển khai dự án vùng trồng dược liệu quý tối thiểu là 210 ha, bao gồm các khu vực: các vùng nuôi trồng dược liệu quý, khu vực nhà xưởng, cơ sở bảo quản, cơ sở hạ tầng về xử lý chất thải, giao thông, điện nước trong hàng rào dự án. Ưu tiên hỗ trợ dự án phát triển vùng trồng dược liệu quý có 30 ha ứng dụng công nghệ cao.

- Tổng diện tích triển khai dự án Trung tâm nhân giống ứng dụng công nghệ cao tối thiểu là 50 ha bao gồm khu vực: bảo tồn, lưu giữ nguồn gen, cây đầu dòng, giống gốc, nghiên cứu chọn tạo, khảo nghiệm, sản xuất giống gốc, sản xuất giống thương phẩm, cơ sở hạ tầng, giao thông, điện, nước trong hàng rào dự án.

- Xây dựng nhà máy chế biến: Đầu tư xây dựng nhà máy chế biến với quy mô 2 ha, biến ứng dụng công nghệ cao có công suất sơ chế, bảo quản, chế biến sâu đáp ứng 40 - 50% sản lượng nguyên liệu được liệu toàn huyện năm 2025 và 70 - 80% năm 2030.

## **VI. THỜI GIAN THỰC HIỆN:** Giai đoạn 2022 - 2030.

Để tham gia tuyển chọn, Ủy ban nhân dân huyện A Lưới thông báo để các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện dự án tiến hành các thủ tục sau:

1. Hồ sơ đề xuất thực hiện dự án được liệu quý thực hiện theo Mục I, Phụ lục Thông tư số 10/2022/TT-BYT ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn triển khai nội dung đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

2. Số lượng bộ hồ sơ: 12 bộ hồ sơ, trong đó có 01 bộ hồ sơ gốc (có dấu và chữ ký trực tiếp); 11 bộ hồ sơ còn lại photo có dấu đỏ của đơn vị chủ trì dự án và 01 bản điện tử ghi hồ sơ trên ổ USB (dạng PDF, không cài mật khẩu).

3. Nơi nhận hồ sơ

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện A Lưới.
- Địa chỉ: 206 đường Hồ Chí Minh, Thị trấn A Lưới, huyện A Lưới, TT Huế.
- Điện thoại: 0935779373 (Văn Lập: Trưởng Phòng); 0357863853 (Hồ Văn Giang: Chuyên viên).

4. Thời gian nộp hồ sơ đề xuất dự án được gửi theo đường bưu điện hoặc gửi trực tiếp đến Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn). Thời hạn cuối cùng nhận hồ sơ là 15 ngày kể từ ngày ban hành Thông báo (kết thúc vào lúc 17 giờ 00 phút). Các hồ sơ gửi qua đường bưu điện được tính theo dấu đến của bưu điện chậm nhất là 18 ngày (thời hạn cuối cùng nhận hồ sơ trực tiếp và qua đường bưu điện là giống nhau).

Ủy ban nhân dân huyện A Lưới trân trọng thông báo./.

### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Sở Y tế;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- Ủy ban Mặt trận TQVN huyện;
- Phòng Văn hoá và Thông tin;
- VP: LĐ, CV;
- Trung tâm Văn hóa - TT và TT huyện;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Các doanh nghiệp;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

